**HỘI THẢO DU LỊCH QUỐC GIA 2024**

**ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ DU LỊCH THÔNG MINH, KHAI THÁC GIÁ TRỊ DI SẢN, PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN DU LỊCH BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM**

**<TIÊU ĐỀ BÀI VIẾT>**

Tên tác giả 11, Tên tác giả 22,

1 Đơn vị, Cơ quan

2 Đơn vị, Cơ quan

**Thông tin chi tiết của tác giả**

Họ và tên:………………………………………………………………………………..

Đơn vị công tác:…………………………………………………………………………

Điện thoại:……………………………………………………………………………….

Email:……………………………………………………………………………………

Lĩnh vực nghiên cứu:…………………………………………………………………….

**Tóm tắt (Abstract)**

Không quá 300 từ, mô tả tóm tắt nghiên cứu

**Từ khóa (Keywords)**

3-5 từ khóa thể hiện nội dung đặc trưng cho chủ đề của bài viết, xếp theo thứ tự alphabet.

**NỘI DUNG BÀI VIẾT**

Bài viết bằng tiếng Việt; có dung lượng 3000 - 5000 từ (10-15 trang A4)

Định dạng Times New Roman; cỡ chữ 13 trên khổ giấy A4; bảng mã Unicode; giãn dòng 1.3; lề trái 3cm; lề trên, lề dưới, lề phải: 2 cm.

Bài viết cần có những nội dung chính sau:

**Giới thiệu/Đặt vấn đề**

Nêu rõ lý do thực hiện nghiên cứu, tầm quan trọng của chủ đề nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, đối tượng và phạm vi nghiên cứu, đóng góp mới, cấu trúc bài viết.

**Nội dung chính**

Bao gồm tổng quan nghiên cứu, trình bày phương pháp nghiên cứu và số liệu, kết quả và thảo luận nghiên cứu...

**Kết luận và khuyến nghị**

Đưa ra những kết luận chính và các giải pháp/khuyến nghị cho nhà quản lý và/hoặc nhà hoạch định chính sách từ kết quả nghiên cứu.

**Phụ lục**

**Tài liệu tham khảo**

Trình bày danh mục tài liệu tham khảo

• Danh mục tài liệu tham khảo được đặt cuối bài viết, được bắt đầu bằng tiêu đề “Tài liệu tham khảo”, tiếp theo liệt kê tài liệu tham khảo (sách, bài báo, nguồn ấn phẩm điện tử…) được sắp xếp thứ tự Alphabet theo họ tác giả, tên bài viết/ấn phẩm không có tác giả.

• Xem chi tiết quy chuẩn trình bày trích dẫn và danh mục các loại tài liệu tham khảo. Đối với những đoạn trích dẫn nguyên văn thì để đoạn trích trong ngoặc kép và sau đoạn trích có mở ngoặc đơn trích nguồn. Việc nêu nguồn trích dẫn được thực hiện như sau:

- Nếu tác giả là người có tên tiếng Việt Nam hoặc đã được phiên âm sang tên tiếng Việt Nam: (Họ tên tác giả, năm xuất bản: số trang); ví dụ: (Nguyễn Văn Chính 2001: 68).

- Nếu tác giả là người có tên nước ngoài (không phải ngữ hệ La tinh thì phiên âm sang tiếng Anh): (Họ tác giả, năm xuất bản: số trang); ví dụ: (Durkheim 2000: 23).

- Việc trích nguồn từ công trình của hai tác giả trở lên: Nếu tác giả đầu tiên là người có tên tiếng Việt Nam: (Họ tên tác giả đầu tiên và cộng sự, năm xuất bản: số trang); ví dụ: (Lý Lan và cộng sự 1999: 5). Nếu tác giả đầu tiên là người có tên nước ngoài (không phải ngữ hệ La tinh thì phiên âm sang tiếng Anh): (Họ tác giả đầu tiên và cộng sự, năm xuất bản: số trang); ví dụ: (Dobbin và cộng sự 2009: 30).

- Nếu trích cùng một ý từ nhiều công trình khác nhau thì liệt kê lần lượt từng công trình trong ngoặc đơn, cách nhau bằng dấu “;”; ví dụ: (Dobbin và cộng sự 2006: 10; Lý Lan 1999: 12).

- Nếu đã nêu tên tác giả trong phần chính của câu thì chỉ cần mở ngoặc đơn ghi năm và số trang có ý đã trích; ví dụ: Kết quả này phù hợp với kết quả nghiên cứu của Lý Lan (2004: 11).

- Một tác giả có nhiều ấn phẩm công bố trong cùng một năm thì người trích dẫn cần thêm các chữ a, b, c,.., vào ngay sau năm công bố để dễ phân biệt. Ví dụ: (Lý Lan 2010a: 7, 2010b: 15). Tài liệu nêu trong mục Tài liệu trích dẫn ở cuối bài cũng phải thêm chữ cái tương ứng.

- Trong các thí dụ nêu trên, nếu là trích dẫn ý lớn của cả công trình thì không cần nêu số trang, ví dụ:(Lý Lan 1999).

**2.** Nếu có trích dẫn trong bài thì cuối bài phải có mục Tài liệu trích dẫn*.* Trong mục Tài liệu trích dẫn không đưa thêm tài liệu nào khác ngoài những tài liệu đã trích dẫn trong bài. Tài liệu trích dẫn được trình bày như sau:

*- Nếu là sách, ví dụ:*

Trịnh Duy Luân. 2005. *Xã hội học Đô thị*. Hà Nội: Nhà xuất bản Khoa học Xã hội.

Cumming Elaine, William Earl Henry. 1961. *Growing Old: The Process of Disengagement*. New York: Basic Books.

*- Nếu là chương sách hay bài đăng trong một cuốn sách, ví dụ:*

Nguyễn Thị Thanh Huyền. 2009. “Quy hoạch bãi rác đô thị nhìn từ giác độ xung đột môi trường”. Trang 137-175 trong sách *Nghiên cứu xã hội về môi trường*, Chủ biên Vũ Cao Đàm. Hà Nội: Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật.

Gambetta Diego. 1988. “Mafia: The Price of Distrust”. pp. 158-175 in *Trust: Making and Breaking Cooperative Relations*, edited by D. Gambetta. Oxford: Blackwell.

*- Nếu là bài đăng trên tạp chí, ví dụ:*

Lê Ngọc Hùng. 2008. “Vốn xã hội, vốn con người và mạng lưới xã hội qua một số nghiên cứu ở Việt Nam”. Tạp chí *Nghiên cứu Con người* 37:45-54

Bryant Jonh. 2002. “Patrilines, Patriocality and Fertility Decline in Vietnam. “*Asia-Pacific Population Journal* 17: 111-128.

*- Nếu là bài tham dự hội thảo, ví dụ:*

Đỗ Thiên Kính. 2011. “Hệ thống phân tầng xã hội ở Việt Nam hiện nay”. Bài trình bày tại Hội thảo Khoa học công bố kết quả Chương trình nghiên cứu khoa học cấp Viện Xã hội học (2009-2010), Viện Xã hội học, Hà Nội.

Fukuyama Francis. 1999. “Social Capital and Civic Society”. Presented at the IMF Conference on Second Generation Reforms, International Monetary Fund, Washington, DC.

*- Nếu là bài đăng trên Internet, ví dụ:*

Quốc hội. 2009. “Luật Người cao tuổi”. *Cổng thông tin điện tử Chính phủ Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/..). Truy cập tháng 6 năm 2015.*